BnF Gallica

Lòng Đúc Chúa Giê-su (In lân thú hai) / Lucas Lý,...

Source gallica.bnf.fr / Bibliothèque nationale de France

(BnF Gallica

Lý, Lucas. Auteur du texte. Lòng Đức Chúa Giê-su (In lân thú hai) / Lucas Lý,.... 1941.

1/ Les contenus accessibles sur le site Gallica sont pour la plupart des reproductions numériques d'oeuvres tombées dans le domaine public provenant des collections de la BnF. Leur réutilisation s'inscrit dans le cadre de la loi n°78-753 du 17 juillet 1978 :
- La réutilisation non commerciale de ces contenus ou dans le cadre d'une publication académique ou scientifique est libre et gratuite dans le respect de la législation en vigueur et notamment du maintien de la mention de source des contenus telle que précisée ci-après : « Source gallica.bnf.fr / Bibliothèque nationale de France » ou « Source gallica.bnf.fr / BnF ».
- La réutilisation commerciale de ces contenus est payante et fait l'objet d'une licence. Est entendue par réutilisation commerciale la revente de contenus sous forme de produits élaborés ou de fourniture de service ou toute autre réutilisation des contenus générant directement des revenus : publication vendue (à l'exception des ouvrages académiques ou scientifiques), une exposition, une production audiovisuelle, un service ou un produit payant, un support à vocation promotionnelle etc.

CLIQUER ICI POUR ACCÉDER AUX TARIFS ET À LA LICENCE

2/ Les contenus de Gallica sont la propriété de la BnF au sens de l'article L.2112-1 du code général de la propriété des personnes publiques.

3/ Quelques contenus sont soumis à un régime de réutilisation particulier. Il s'agit :

- des reproductions de documents protégés par un droit d'auteur appartenant à un tiers. Ces documents ne peuvent être réutilisés, sauf dans le cadre de la copie privée, sans l'autorisation préalable du titulaire des droits.
- des reproductions de documents conservés dans les bibliothèques ou autres institutions partenaires. Ceux-ci sont signalés par la mention Source gallica.BnF.fr / Bibliothèque municipale de ... (ou autre partenaire). L'utilisateur est invité à s'informer auprès de ces bibliothèques de leurs conditions de réutilisation.

4/ Gallica constitue une base de données, dont la BnF est le producteur, protégée au sens des articles L341-1 et suivants du code de la propriété intellectuelle.

5/ Les présentes conditions d'utilisation des contenus de Gallica sont régies par la loi française. En cas de réutilisation prévue dans un autre pays, il appartient à chaque utilisateur de vérifier la conformité de son projet avec le droit de ce pays.

6/ L'utilisateur s'engage à respecter les présentes conditions d'utilisation ainsi que la législation en vigueur, notamment en matière de propriété intellectuelle. En cas de non respect de ces dispositions, il est notamment passible d'une amende prévue par la loi du 17 juillet 1978.

7/ Pour obtenir un document de Gallica en haute définition, contacter
utilisation.commerciale@bnf.fr.

16° Indoch 630

HÚA GIÊSU

Soạn-giả :

LINH - MỤC

Lucas-LÝ

DEPOT LEGAL
• INDOCHINE •
N° 2644-B

THANH-HƯƠNG

THƯ - XÃ

XUẤT - BẢN

630

Source gallica.bnf.fr / Bibliothèque nationale de France

CÁC SÁCH CỦA
Thanh-Hương thư-xã xuất-bản

NGHĨA-BINH THÁNH-THỂ TÙY-THÂN

Khuyên-bảo và chỉ-dẫn cặn-kẽ về những kinh phải đọc và những việc phải làm hằng ngày của Nghĩa-binh (vào nhà thờ, xem lễ, chịu lễ, viếng Thánh-Thể, xưng tội và mấy bài hát la-tinh, pháp và nam). Một cuốn sách thật tiện-dụng và thích-hợp cho các trẻ em. In khổ nhỏ vừa bỏ túi (7 × 11cm), có nhiều ảnh đẹp.

Giá O$15

GIẢI-ĐÁP MẤY CÂU VẤN-NẠN

Quyển I, in lần thứ hai

Giải-đáp rõ ràng 11 câu xưa nay người ta vẫn nêu ra để bác đạo. Cuốn sách này là một cái quà quý cho những kẻ muốn làm việc Công-giáo tiến-hành.

Giá O$10

DEPOT LEGAL
INDOCHINE
No 26448

LÒNG ĐỨC CHÚA GIÊSU

Lucas Ly S. C.

LÒNG DÚ'C CHÚA GIÊSU

Jesus... in finem dilexit
Chúa Giêsu yêu đến tận cùng
(JOAN XIII, 1)

In lần thứ hai

BIBLIOTHÈQUE NATIONALE
R.F.
IMPRIMÉS

IMPRIMERIE TRUNG-HOÀ
33, rue de la Mission, 33
HANOI

16° Indoch 680

IMPRIMI POTEST
J. M. Phùng
Vic. del.
Die 5 Septembris 1939

IMPRIMATUR :
Phát-Diệm, die 8 Septembris 1939
✠ **J. B. Tòng**
Ep. vic. ap. de Phát-Diệm

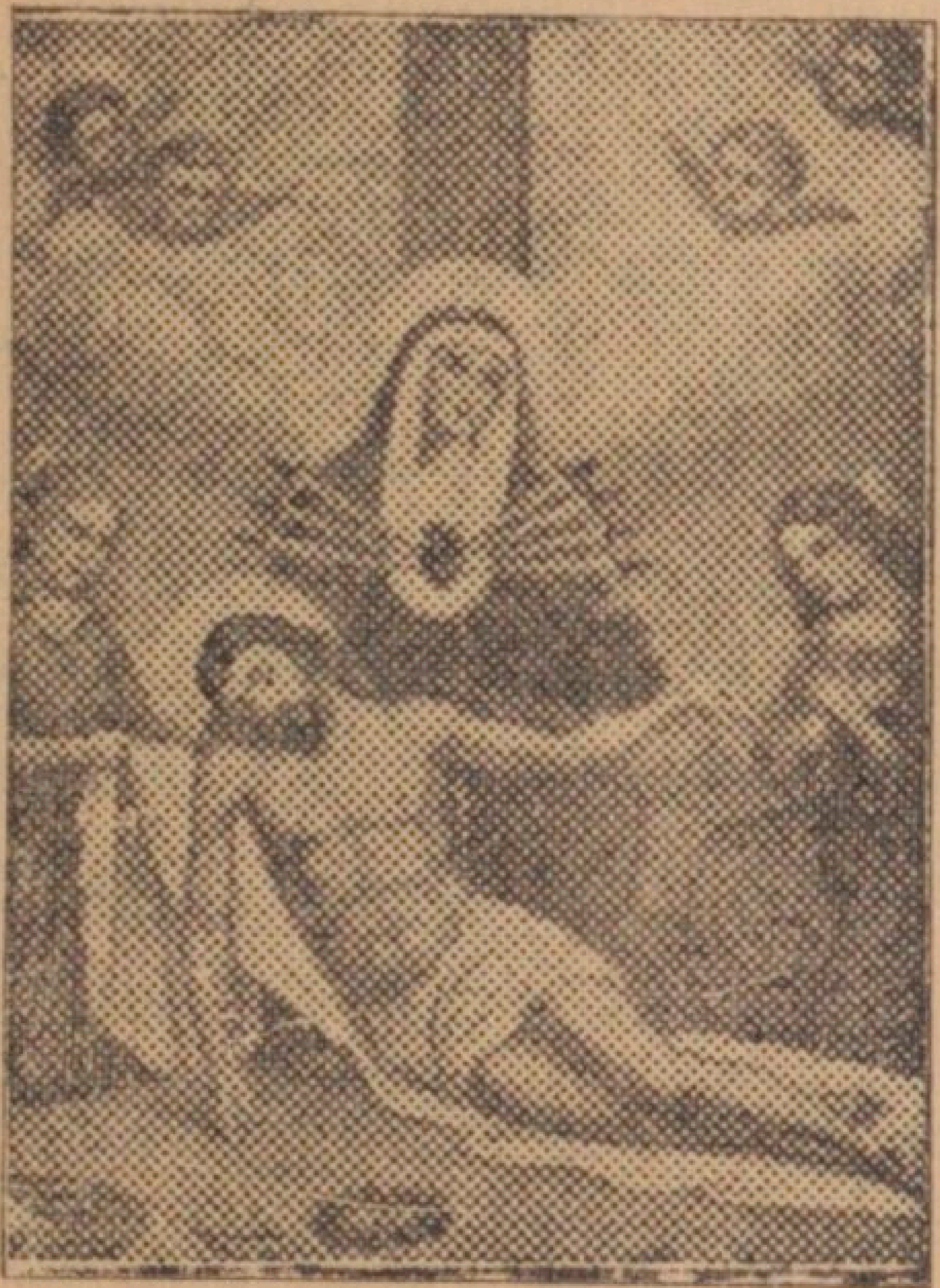

CUNG TIẾN

ĐỨC MẸ MARIA

Mẹ hiểu lòng Đức Chúa Giêsu nhất,
Mẹ yêu người trần chí-thiết khônlường

CÙNG ĐỘC GIẢ

Thường tình, ta chẳng quý gì bằng một tấm lòng âu-yếm. Vậy từ khi có loài người, chẳng có lòng nào yêu ta, thiết ta, nhiệt thành với ta, cho bằng lòng Đấng Cứu loài người : lòng Đức Chúa Giêsu. Bạn hữu, cha mẹ, con cái, chẳng đời nào có thể yêu như Đức Chúa Giêsu được. Kẻ giàu người khó, kẻ sang người hèn, người đồng-bang, người ngoại quốc, người văn minh, người mọi rợ, dù người ngoại-giáo, dù người phản-giáo, dù kẻ nghịch thù, Chúa đều yêu hết, mà yêu cách cực nồng-nàn, cực thiết tha, cực tận-tình. Tình đằm-thắm mặn mà nơi tim Chúa thật không tài nào tả xiết được.

Duy có Chúa Giêsu là thật tận tình, duy có Chúa Giêsu là yêu đến hết mực, duy có Chúa Giêsu là âu-yếm **đến tận cùng**.

Bao nhiêu tình nghĩa, dù sôi nổi đến đâu, thì chưa bằng một mảy: có nói là chỗ tận tình, cũng chẳng qua là một cách nói vậy mà thôi.

Chớ chi đồng bào nhận thấy một vài nét tâm-tình của Chúa!

Chớ chi đồng bào ta biết Đấng yêu ta cực tận-tình!

Chớ chi tập mọn này giúp ích đồng bào chút đỉnh về đàng ấy!

Xin dâng nó cho hết các anh em đồng bào, bất kỳ là anh em đồng đạo hay khác đạo.

Viết tại Phúc-Nhạc,
ngày lễ Thánh-Tâm 1935.

L. Lý

I

TÌNH YÊU CỦA CHÚA GIÊSU

Đức Chúa Giê-su là Đức Chúa Lời giáng-sinh làm người, cho nên có hai bản tính khác nhau : một là tính loài người, hai là tính Thiên-Chúa. Tất nhiên Người cũng có hai tình : một tình theo tính Thiên-Chúa, một tình theo tính loài người.

1· Tình yêu cứ tính Thiên-Chúa. Đức Chúa Lời là Đấng vô cùng, cố-nhiên tình yêu cứ tính Thiên-Chúa cũng vô-cùng : tức là mênh-mang bát-ngát vô-biên, mãnh-liệt nồng-nàn vô-hạn.

Kinh-Thánh dạy rằng : « Thiên-Chúa toàn là yêu » ; Đức Chúa Lời

là một khối tình. Câu nói lạ chưa! Câu nói nhiệm-mầu! Toàn-thân Chúa là tình yêu! Toàn-thể Đấng « Vô-cùng » là một dạ thiết-tha âu-yếm! Trong mình Chúa đâu đâu cũng đầy ních sự yêu-đương, không hở chỗ nào, không sót một ly! Tất cả mình Thiên-Chúa vô-biên là lò lửa mến! Như vậy thì, khối ái-tình đây, lò lửa mến đây, rõ đích là vô-hạn. Qui hoá thay! Mầu nhiệm quá!

Biết khối tình này nóng nảy chừng nào, thiết-tha chừng nào, quảng-đại chừng nào! Bao nhiêu tình-tứ của nhân vật, bao nhiêu sự mật-thiết cổ kim, như tình bằng hữu quyến luyến, như tình chị em ríu-rít, như tình loan-phượng nồng-nàn, như tình cha mẹ chứa chan lai-láng, và cả các tình muôn vật

quí con yêu nòi : bấy nhiêu tình vạn muôn nhân vật đó, dù cho sôi-nổi triệu triệu năm, giá lấy ra được đem dồn vào một chỗ, thành một khối đầy khắp vũ-trụ, cao tận đỉnh trời, lấp đầy không-gian, cháy bốc bằng-bằng, dù thế cũng còn lượng được, còn có chừng có hạn ; dù chừng-hạn đó mông-mênh nhiệt-liệt mấy mấy mặc lòng, khối tình này chưa thấm vào đâu với khối tình vô hạn, vô-biên, khối tình của Đức Chúa Lời.

Vả chăng, bấy nhiêu tình của lòng người với lòng vạn vật, hỏi rằng ai đã tạo nên cho có ? Ai đã nhóm lửa yêu trong lòng nhân vật ? Đã rõ là không phải tự sức mình nhân vật đã làm nên lòng mình, cũng chẳng tự hư không mà có được. Tình yêu của tạo-vật đều do

mạch « toàn ái » nọ đã thông ra : bao nhiêu tình mến không cứ ở đâu-đâu, phải nhờ lòng Chúa thông ra thì mới có. Không nhờ được khối tình của Chúa đây, cất khối tình của Chúa đi, thì lập tức lòng cha mẹ liền ra lạnh hơn nước đá, lòng nhân vật liền hóa cứng như chai : thế-giới thành nên như địa-ngục : chẳng còn ai thiết đến ai, chẳng một ai muốn giúp ai, đâu đấy sẽ đầy nạn tranh-dành thù-địch. Vậy thì ta được kẻ thân người thuộc quí yêu, ấy cũng là nhờ ái-tình vô-hạn của Chúa.

Tóm lại, tình yêu cứ tính Đức Chúa Lời, vừa là mông-mênh nhiệt thành vô-hạn, vừa là mạch hết các tình yêu khác.

2· Tình yêu cứ tính loài người.

Xét đến tình này, cũng thấy đúng như lời Sách Thánh : là « *Chúa Giê-su... yêu đến tận cùng»*: lòng vật-hoá không tài nào yêu hơn được. Người ôm đủ mọi thứ tình : tình bầu bạn có, tình anh em có, tình cha có, mà đến tình mẹ cũng có ; lại tình nào nhiệt độ cũng lên cao lạ, lên đến cực điểm : cha mẹ chúng ta không thế nào theo kịp được. Rở sách Phúc-Âm, ta sẽ thấy thật y như vậy.

Tập mọn này sẽ tả tình Đức Chúa Giê-su cứ tính loài người, nên bài này chỉ giải qua loa vậy mà thôi.

Tự giáng sinh cho đến chết, không một phút nào là trí Chúa chẳng để vào ta, lòng Chúa chẳng tha-thiết với ta, con tim Chúa chẳng hồi-hộp bởi yêu ta ; không nói một câu gì, mà không phải bởi muốn dạy ta, dẫn lối cho ta về cõi

phúc; mọi việc to nhỏ Chúa đã làm, Chúa làm vì thương ta hết; mọi nỗi đau lòng cực trí bề trong, mọi khúc gian-truân nhục-nhã bề ngoài, hết thảy vì yêu ta mà Chúa đã chịu.

Nghiệm như lời một thánh Tiên-tri, vừa mở mắt chào đời, Chúa đã dâng mình tuân ý Đức Chúa Cha, cốt để cầu phúc cho nhân loại.

Sinh được mấy ngày, Chúa vội đổ máu thánh mà đền tội thay ta: Thiên Chúa chịu phép Cắt bì! Cách hơn một tháng Chúa lại công nhiên hiến-thân làm lễ đền tội: Chúa dâng mình tại Thánh-đường. Còn măng sữa, chưa nói được, thì Chúa đã giục lòng ông Si-miên nói: nói đến khổ-hình Chúa sẽ chịu ngày sau.

Sinh chưa được mấy tháng, còn non-nớt bé mọn, mà Chúa đã cam tâm chịu bắt-bớ, chịu phiêu-lưu

đày-đoạ : tay oan-nghiệt đuổi Chúa sang Ai-cập.

Cũng từ thơ-ấu, Chúa đã xin chịu số nghèo-hèn, luồn-lụy, tất tưởi, cho được yên-ủi mọi người gian nan khốn-khó, cùng để chịu phạt thay cho hết mọi người.

Ròng-rã đủ 30 năm, Chúa ở trong một gia-đình túng-thiếu : trước thì làm con nít hầu hạ trong nhà, rồi làm bác thợ mộc đầu tắt mặt tối, đêm ngày lủi-hủi với cái cưa, cái chàng, cái đục ! — Chao ôi ! tính sao cho xiết công lao khó-nhọc, cử chỉ khiêm-cung ! biết bao mồ hôi nước mắt ! biết bao phen nuốt đắng ngậm cay ! — Vậy mà bao nhiêu việc Chúa làm, bao nhiêu khổ Chúa chịu, từ phút đầu cho đến phút cuối, nguyên vì một lẽ yêu ta. Lạy Chúa, Chúa cần gì bọn

chúng con ? Chúa cần gì ? chúng con hay gì ? mà chịu khổ dường này để chuộc lấy chúng con, để tìm chúng con ? ? ?

Mà nào đã hết !

Kịp đến *ba năm giảng dạy*, Chúa hằng lăn-lóc với người đời : nào lên ngược xuống xuôi, chạy hết thành này đến xứ nọ, rảo từ đô-thị đến chốn thôn-quê ; lúc lênh đênh giữa biển, lúc mỏi chân trên đường ; lúc khuyên tư, lúc giảng chung ; nhiều lần quên ăn quên ngủ : rõ thật Chúa luôn luôn hổn-hển hết hơi vì yêu dấu. Phải, vì yêu dấu : Chúa vất-vả là vì muốn kiếm dịp làm ơn, tức là dịp răn bảo, tìm dịp chỉ vẽ cho ta biết lối lên trời, muốn kéo lôi ta ra khỏi con đường đâm xuống hoả-ngục. Phải, vì yêu-dấu : Chúa vất-vả vì là đã gánh lấy tội ta,

vì là muốn lập công đền tội thay ta.

Tất-tưởi vì yêu với mến : thế đã xong đâu! Chúa chưa được thoả! Chúa còn thèm khát những nỗi đau lòng xót dạ, còn để bọn thù tàn-nhẫn nữa kia :

Dẫu tận tình yêu-dấu, dẫu chỉ mưu tìm hạnh-phúc cho thiên-hạ, bảo-ban gì gì cũng chỉ vì thương, chỉ vì tìm hạnh-phúc cho người đời; thế mà nhiều kẻ bội-bạc họ chẳng hiểu tình cho, họ còn tìm cách chế-nhạo, gièm pha, bẻ bót, vu oan, giá họa, công-kích, châm chọc. Nói tắt rằng : họ rở trăm vành nghìn cách, họ chẳng để Chúa yên thân một lúc nào! Dù thế, Chúa cứ yêu, cứ thương : không tức, không giỗi, không bỏ giở việc, không ngơi miệng khuyến dẫn, không rời tay giáng phúc : không

BIBLIOTHÈQUE NATIONALE
R.F.
IMPRIMÉS

gián - đoạn công - trình chuộc tội : quyết cứu-vãn loài người.

Song đến *cuộc hi sinh chịu nạn*, lòng yêu của Chúa lại càng rõ biết bao! Vì yêu ta, Chúa để *hồn* mình chịu đắng-cay chua-xót, chịu thồn-thức bồi-hồi, cho đến nỗi như lên một cơn hấp-hối cực dữ, máu toát cả mình, và rỏ xuống đất. Có ai đã chịu đau-khổ đến thế bao giờ? — Ai đủ sức mà chịu đau phiền đến thế? — Vì yêu ta, Chúa Giê-su phó *xác* mình trong tay bọn hung-tàn, để mặc chúng làm tình làm tội, nó dày vò mấy Chúa cũng cam lòng: thôi thì nó trói gò hai tay lại, tròng cổ điệu đi qua phố xá, thôi thì nó tha hồ mặc sức hành hình: nào giầy nó đập vào mặt Chúa, nào bọt rãi nó nhổ vào dung - nhan, nào xúm-xít lại mà lôi kéo đánh đấm,

nào nó rủ nhau quây-quần lại để mà chế-nhạo, thách thức, hành-hạ; đánh đòn nhừ-tử, đóng mạo gai thâu tận-óc, đoạn bắt ngồi mà giễu-cợt như trò hề! Rồi nó điệu Người đi giết: dọc đường phải vác cây thập-tự nặng-nề, bước đi gần không nổi, ngã xo ngã dụi, mà quân hung-dữ lại còn xô ủi, còn đấm đá, còn rở giọng dã-man, thô-bỉ, hành-hạ thật trăm khoanh ngàn cách; đến chỗ pháp-hình, nó giần ngửa Chúa trên cây thập-tự, lột hết áo, lấy những đanh ghê gớm đóng ở chân tay Người, máu thánh vọt lên chan-hoà lai-láng; rồi lại xốc cây oan-nghiệt đứng dựng lên, treo Chúa ở trên cây mãi đến tắt hơi sau cùng. Bấy nhiêu còn chưa thoả; còn túm lại mỉa-mai, còn cho uống giấm!

Vậy mà Chúa chẳng hở môi oán-

thoán một lời. Chúa cam tâm chịu cả, bởi vì Người muốn chịu, chính lòng Người định chịu để giãi tấm lòng yêu thương, cứu chuộc đàn con ngây-dại bạc-ác, kéo ta ra khỏi chốn trầm-luân vạn-đại, dẫn ta về cõi phúc trường-sinh. Không những muốn chịu : Chúa đã ao-ước khát-khao ngày chịu khổ-hình !

Thật Chúa liều chịu tan-tành bởi yêu ta. Ra như Chúa sấn lăn vào đám chiến mà bảo bọn thù rằng : « Đây, tấm-thân ta ! bay muốn làm chi thì làm, xâu-xé mấy thì xâu-xé, quí-hồ Ta cứu được đàn con Ta, quí-hồ nhân-loại hiểu tấm lòng Ta ».

Ai đo được lòng yêu đó độ lượng, bao-la, nồng-nàn, thiết-tha chừng nào ? !

Ai không mến Chúa yêu mình đến thế ?

II

LÒNG TỪ-BI CỦA CHÚA GIÊSU

Yêu là có cảm tình với người mình quí, rồi xuất lực mà mưu ích kiếm lợi cho. Yêu đến tận tình, thì chẳng biết từ nan quản khó, mà lại sướng khi được chịu khó vì kẻ mình yêu. Trong đoạn trước, ta đã thấy Chúa Giê-su tận tâm tất lực yêu loài người. Đây ta nói đến một tình còn quí hoá cảm động hơn.

Từ-bi là xót phận người oan khổ, cứu độ kẻ nghèo-hèn, tha thứ cho người có lỗi. Lòng yêu của Chúa đã mênh mang, thì lòng thương cũng bát ngát.

Ai đã đọc sách Phúc-âm, nay thử

ngẫm lại mà xem : cuộc đời lưu-ly Chúa ở nơi phàm - trần, nào đã chẳng phải là một cuộc từ-bi liên-lỷ đấy hay sao ? Đến chỗ nào, ở nơi nào, gặp người nào khốn khó, mà Chúa chẳng động lòng thương ? « Chúa ngự qua nơi nào thì xuống ơn nơi ấy » : Chúa qua đâu thì chỉ những làm ơn : bước chân Người là bước toàn từ thiện.

Bao nhiêu khúc cảm động làm sao ! Nào sẽ ướm tay trên mắt kẻ mù mà chữa, nào sờ mó trái tai người điếc, nâng đầu kẻ khòm lưng, đỡ tay người mang bệnh thủy-thũng, nâng đứa bé động kinh, né mình mà vực con bé ông Giai-rô, se sẽ mó vào săng đứa con bà goá. Người cầm, Người nâng, Người mó để mà yên ủi, để mà cứu nạn. Bệnh hủi cũng không từ ! Có bận Người

cầm tay dắt lão mù đi. Đấng cực trọng mà dắt kẻ mù !

Lần kia lũ trẻ quấy, môn đệ tức mình đuổi chúng đi. Thày không chịu nước ấy : quở môn đệ, vời trẻ đến, xoa đầu, dấu-dỗ, ẵm vào lòng, chúc phúc cho, rồi trao tay trả các bà mẹ.

Bọn quyền hành Do-thái cực tệ, thế mà, giữa nơi đô hội Chúa khóc thương kinh-thành Do-thái, khóc vì muôn sự dữ hòng đổ xuống trên đầu họ.

Chính lúc quân hung dữ đến bắt Người, một môn-đệ chém tai một đứa, Người không những chẳng ưng công việc, không những chữa tai thằng ấy, Người còn quay ra trách vị tông-đồ.

Thậm chí, lão Giu-đa là tớ phản Thày, giữa lúc hôn Thày để quân

kia nhận được Người mà bắt, lòng độc hắn Người đã biết thừa đi, mà cũng cứ giơ mặt cho lão ấy hôn, lại còn gọi hắn là người bạn nghĩa. Chúa nhịn, Chúa thương, để dụ hắn ăn-năn hối hận, mà tránh thoát nạn trầm-luân vạn kiếp. Thương đến tận cùng!

Ngay khi Chúa bị treo trên Thánh-giá, bọn thù còn đang hăng hái hầm hè, xúm lại chung quanh chẳng khác nào đàn muông dữ, nó chỉ đua nhau xỉ-vả riếc róc Người, dẫu Người đau quá sức, nhục vô cùng, mà vẫn cứ một lòng thương: không rở phép oai mà trị tội, không kêu-trách giận-giỗi, lại còn bầu-cử cho quân dữ trước tòa Đức Chúa Cha: *« Lạy Cha, xin miễn-chấp cho quân này »*.

Đối với tội-nhân, vì thương xót, và

muốn cứu họ, Chúa xử dễ dàng với họ dường nào! Chúa rước lấy họ, ngồi ăn với họ, nhận lời họ thỉnh; cũng có khi Người mở lối cho họ mời Người. Khi họ phải lời bẻ bót vì việc nghĩa, Người đỡ-vực cùng yên-ủi họ, để họ hưng tâm và bền chí cải tà qui chính. Phái Pha-ri-siêu vốn tính hay tự-phụ, thấy Chúa hậu đãi người mà họ vẫn khinh, thì nào mỉa, nào hiềm. Mặc thây! Chúa đành tâm chịu cả, để dẫn tội-nhân về đàng chính. Pha-ri-siêu chọc, nói Người là « bạn thân phường tội lỗi »; Chúa cũng chẳng nề, duy đáp có một câu: « Ta xuống thế, không phải để diệt người đời, bèn là để cứu lấy người đời, để cứu đồ đã hỏng: Ta chuộng đức từ-bi hơn lễ tiến, vì ta đến để dẫn tội-nhân về

đàng thiện... Ta đi tìm đàn chiên lạc mất bấy lâu.»

Chúa đặt truyện ngụ ngôn mà bày giãi tấm lòng lân-tuất:

Nào truyện chủ chiên: ông mất một con thì đi tỗi, tìm được, ông vác nó trên vai mà âu-yếm, vác về mãi tận nhà; mừng rỡ hỉ hoan một mình chưa đủ, ông mời hàng xóm lại mừng.

Nào tích cậu trai phung phá: cậu bỏ cha già, đi xa để dễ tự-do; buông-tuồng lêu lổng chán, cậu mới lâm cơ thất-nghiệp; khổ quá, cậu giỏ về quê; lúc ấy, người thì nhếch nhác, chẳng còn ra hình người; trong lòng lo ngay ngáy, e cha sẽ đuổi đi; biết thân-phận, cậu chỉ có ý xin vào sổ tôi-tớ trong nhà, ngờ đâu cụ thân-sinh ưu-đãi quá: Vừa chợt thấy

bóng cậu về, cậu còn thấp-thoáng mãi đằng xa, ông bèn chạy lại ôm chầm lấy, rồi hôn lấy hôn để, con không kịp hở môi thú tội như lòng đã rắp; cha truyền đầy tớ kíp chạy về nhà, đem giầy lấy nhẫn xỏ ngay cho cậu, đem quần áo hảo hạng thay cho cậu, vật con bò béo nhất làm thịt để ăn mừng, cùng mở đám hoà nhạc vui vẻ lắm. — Tả sao cho rõ hơn lòng Chúa xót thương người tội-lỗi, khi họ muốn sửa mình, mà hối-hận về điều đã trót?

Đối với tội-nhân, Chúa như nương-dẹ từng tí, e họ ngã lòng, e họ hỏng mất, nghiệm như lời thánh Tiên-tri đã ngợi khen rằng: « Cây lau gẫy dở, Chúa không nỡ bẻ đi; cái đóm còn hơi khói, Chúa không đành tắt dập.»

Làng kia cấm Chúa đi qua; môn-đệ tức, xin Chúa khiến lửa trên trời xuống phạt, Chúa đã không nghe, lại quở khá nặng lời; và nhắc-nhủ môn-đệ rằng: « Người xuống thế cho được cứu thế, Người không xuống để trị người ta ».

Nói tắt không có sự gì, dù tàn nhẫn đến đâu, dù tệ-bạc mấy-mấy, mà làm được cho Người giãn lòng từ-bi. Lòng lân-tuất thật là vô hạn!

Ta hãy theo Chúa mà thương xót kẻ bần cùng, kẻ bạc phận, người tội-lỗi, kẻ có điều gì chếch-mếch với ta. Chúa phán: « Bay hãy ở từ bi »... Ai có bụng từ-bi « sẽ được nhờ lòng thương xót. » — Bọn người ti-tiểu, Chúa gọi họ là em-ún, Chúa cao thanh lớn tiếng rao rằng: Ai làm ơn cho họ, thì là thí-bỏ cho chính mình Người.

Lời vàng đáng ghi thay! Lời đã khởi muôn công-cuộc bác-ái. Khi chưa được nghe câu thánh dụ này, gầm trời chẳng thấy hơi một nhà thương, khắp thế không đâu có hội Tiểu-nhi, Dưỡng-lão, Tế-bần...

Thời thượng-chất nay, thần Tài ngự-chế hoành-hành, át cả - tinh thần và đạo đức, khoẻ được yếu thua, miếng cơm con nít cũng bị cướp, tình từ-bi bác-ái nhiều người chẳng coi sao. Trọng tài khinh nghĩa, xã-tắc phải suy đồi. Muốn tu-bồi xã-hội, phải đặt đạo Phúc-âm làm đá tảng. Chao ôi! chớ gì đạo Phúc-âm nhập-nhiễm vào tận tủy nhân quần! chớ gì hồn Phúc-âm chạy trong tia máu cả ngũ-châu! chớ gì tinh túy Phúc-âm thành ra quốc-túy quốc-hồn! Được

thế, nhân loại có phúc chừng nào ! Được thế nước Nam may mắn đến đâu ! Làm phúc cho người bần khổ, gỡ phái bình-dân ra khỏi cảnh ngặt nghèo mê-muội, ấy chính là làm ơn cho Chúa Cứu-thế !

III

CÁCH XỬ NGỌT NGÀO CỦA CHÚA

Làm ơn đã quí ; lựa cách mà làm ơn, cho kẻ chịu ơn không phải nhục, lại được tươi cười vui-vẻ lĩnh lấy ơn, thì càng quí gấp bội.

Người vừa thật bụng-thương, vừa trọng kẻ mình thương, tất mới lưu tâm lựa cách mà thương, để cho người hàm ân khỏi thẹn, khỏi tủi, và được nở khúc ruột khi thò tay rước lấy ơn.

Nếu ân-nhân là bậc quyền cao chức cả, mà biết nhún mình ôm ấp bọn nghèo hèn, bọn ít ai nhìn-nhõi đến : khi cho một cái gì, biết nhìn người chịu ơn cách thiết-tha,

biết nhếch môi cười nụ, biết pha vài lời âu-yếm : lúc ấy người bần khổ cảm-động dường nào! nức lòng khoái-chí, và cám mến dường nào !

Vậy Chúa ra đời cốt để thi ân giáng phúc, Chúa ban ơn gì thì cũng rất là nương-dẹ, cũng tỏ tình âu-yếm thiết-tha, cũng ban cách ngọt-ngào quý-hoá :

Khi mặc lấy tính loài người, giá muốn mặc ngay hình người lớn, giá muốn làm bộ oai-nghi, âu là chẳng khó gì. Nhưng không, Người không muốn thế, Người muốn qua lòng một bà thân-mẫu, để cho nòi giống chúng ta được hớn-hở tự phụ rằng: trong dòng-dõi chúng tôi, có một người là mẹ Đức Chúa Lời, Đấng Chí-tôn đã hoá thành anh em ruột thịt với chúng tôi. Người còn muốn

một điều nữa : là cho ta khỏi thiệt cái phúc làm con Đức Mẹ — một bà hiền-mẫu quí-hoá bao nhiêu !

Chúa định sinh làm một trẻ nhỏ thì ta được dễ-dàng bạo dạn đến cùng Người, con-cái chúng ta thì được Chúa làm bạn cùng một tuổi, được gương-mẫu mà soi đang buổi ngây thơ.

Chúa muốn sinh vào bậc khó-khăn hèn-hạ, mà yên ủi các phái chân bùn tay lấm, mà giãi tấm lòng yêu mến người hèn mọn. Kinh Thánh lại thêm rằng : « Chúa đã làm người bần tiện để ta nên người phú quí.»

Từ bé đến kỳ ra giảng giải, ròng rã mấy chục xuân thu, Chúa Tể càn khôn muốn làm nghề vất vả, muốn đồng hàng với bọn thợ, là

cốt để nâng cao giá trị việc làm ăn, cùng yên-ủi bọn làm thuê làm mướn.

Hỡi các bạn nghèo hèn, anh em được hân hạnh biết bao ! Anh em hãy tự phụ rằng : « Chúng tôi đây được Đấng Chí-tôn làm bạn cùng nghề đấy ». Thôi, anh em lọt nước mắt đi, anh em hãy vui-mừng hớn-hở, anh em được « tự-kiêu » với người khinh-thị phái làm nghề. Đành rằng : Chúa chẳng buộc anh em chịu cái số hẩm-hiu, đành rằng Chúa để anh em dùng kế phải lẽ mà xoay bước khá, đành rằng Đức Giáo-Hoàng thay mặt Chúa mà bênh vực quyền-lợi anh em, đành rằng Công-giáo dạy phải mưu cho thợ-thuyền no-ấm, phải giúp phái nghèo an-tâm về bước tương-lai : đành

rằng thế, nhưng bao lâu còn đứng giữa cảnh lưu-ly, anh em chớ phẫn tâm tủi phận : cam lòng chịu khó, anh em sẽ to công : khổ với Chúa, anh em sẽ được Chúa cất lên : Chúa sẽ tặng cho toà chót-vót trên trời.

Trong thời giảng - giải, ơn Chúa đổ ra tràn-trụa: gót ngọc qua đâu, hồng ân rải-rắc đó. Nhưng lúc Chúa ban ơn, Chúa chẳng kiêu-căng hách-trịch, Chúa không hề rở giọng oai, lại chiều lòng theo ý kẻ chịu ơn, hình như chực sẵn cho ai muốn lợi dụng hay là lạm-dụng tha hồ mặc sức. Người này bảo chữa bệnh ngay, thì Chúa chữa ngay ; người kia bảo đến tận nhà mà chữa, thì Chúa đến tận nhà. Có lần người ta sợ, Chúa liền vội đón ý, không đợi phải van: Chúa dùng lời êm-ái hỏi : «Con muốn

làm sao ? Ta phải làm gì cho con ? Con có muốn khỏi bệnh không ? »

Kìa bà goá : bà duy có một mụn con, không may cậu ngả cổ chết, đô-tùy khiêng cậu đi chôn, bà theo con xướt-mướt nấc-nở. Chúa còn đằng xa, nhìn cảnh ấy thì lòng phát cảm động. Thương tình, Chúa chạy lại bên bà ấy, nói giọng ngọt ngào yên-ủi ; rồi sẽ để tay thánh trên quan tài ; níu lại không cho đi nữa; cho cậu bé sống lại, dắt cậu ngồi lên, rồi trao tay cho bà mẹ.

Ta thử tưởng-tượng ra hoàn cảnh lúc bấy giờ : kìa tim Chúa hồi-hộp ; kìa lòng thổn-thức ; kìa chân bước lật đật; kìa nét mặt sầu-sầu; kìa hai mắt rươm-rướm, kìa cung giọng dịu-dàng ; kìa lời êm-ái ; kìa tay giơ cách hiền-từ, se-sẽ níu quan tài lại, êm-can dắt cậu con ngồi lên,

thiết-tha trao cho bà mẹ; kìa bà mẹ khoái chí vô cùng, tưởng như là giấc mộng, cảm mến ngọng miệng nói không ra lời, ôm con mà hôn-hít, mắt trông đi nhìn lại đấng ân-nhân; kìa một đám đông ngẩn trí, quây-quần lại chung quanh Đức Chúa Giê-su và mẹ con bà nọ, nói nói năng năng, mừng mừng rỡ rỡ: đội ơn, cám-mến, tung hô Đấng rất nhân-từ.

Ấy là một tích trong muôn vàn tích. Những cử-chỉ ngọt-ngào êm-ái của Thiên Chúa giáng-sinh, ai hầu tả sao cho xiết được? Thảo nào mà thiên-hạ quyến-luyến, Chúa đi đâu, cũng từng đoàn, từng lũ kéo theo sau; duy có bọn ghen là cứ hậm-hực: họ ghen vì thấy Chúa được lòng dân quí mến.

«Hãy để các trẻ nhỏ đến cùng Ta.»

IV

TÍNH HIỀN-LÀNH CỦA CHÚA GIÊ-SU

Chúa Giê-su có đủ mọi đức-tính, mà đức tính nào cũng cực hoàn-toàn, cũng lạ-lùng như mấy đức ta đã lược tả trước đây.

Tuy vậy, Người nói tính hiền-lành là nhân-đức đặc-biệt của lòng Người, là bài học Người giới-thiệu riêng. Người phán : « Chúng con hãy học cùng Cha : Cha hiền-lành và khiêm-tốn tận tình ». Điều này Chúa nhủ đi răn lại mãi : như trong bài giảng trứ-danh trên núi nọ, thấy nào câu « Phúc thay những kẻ hiền

lành », nào câu dạy « yêu người chẳng trừ ai », yêu cả bọn nghịch thù, làm ơn cho cả quân tác-hại, cầu nguyện cho cả người bắt bớ ta, thứ-tha cho các kẻ mất lòng ta. Trước Chúa ra đời, ai đã được nghe các câu lạ ấy ?

Việc Người làm am hợp với lời Người răn :

Chúa tuy là Đấng Chí-tôn oai-vệ, thì cũng muốn *sinh làm một trẻ nhỏ :* chẳng gì là oai, chẳng gì là hách : gì gì cũng rất hiền - lành, đơn-sơ, dễ-dãi : ai bồng lên bỏ xuống, ai muốn trở muốn xoay đàng nào, ai ghét-bỏ hay yêu-mến, Chúa đành lòng cả.

Từ khi lơn-lớn, Chúa tự hạ làm anh thợ, ai bảo cái gì, sai khiến cái gì, Chúa nhẹ-nhàng tuân cả,

không một tí gì là hống-hách. Cuộc đời Chúa bấy năm trường, mà thu lại trong hai chữ : « lụy phục ».

Sang thời-kỳ giảng đạo, dù giảng cách hiền-từ, dù giảng bởi một lòng thương, công-trình vất-vả đêm ngày, mà đã chẳng được toàn dân kính-mến lại bị nhiều kẻ tệ-tàn : làm ơn bị oán. Nhưng, dù họ mỉa-mai, dù phản-đối kịch - liệt, dù họ bắt mà làm tội : bứt tóc vặt râu, khạc giổ vào mặt thánh, đánh đòn dừ tử, giết cách ô nhục khổ-sở quá chừng ; thế thì thế, Chúa ta không giỗi, không gắt, không phạt, cũng chẳng đe-loi, chẳng hé môi kêu-trách : cứ lẳng-lặng, cứ làm thinh, cứ thuần-hoà, cứ làm ơn, cứ dạy-dỗ. Mãi đến lúc gần tắt nghỉ, mới đối lại một câu. Câu nào ? Đối với bọn hung hăng, hầm-hè, dữ-tợn, xỉ-vả Chúa,

Chúa đáp câu gì ? Chúa đáp : « Lạy Đức Chúa Cha, xin xá tội quân này». Duy có thế !

Nay ngự trên thiên-đàng, lòng Chúa vẫn còn như xưa. Vậy đối với quân hung-dữ Chúa còn nhịn-nhục hiền từ ; phương chi đối với đoàn con thảo, đối với kẻ ngay-lành, đối với những ai quyết một lòng chừa cải, đối với những người thành-tâm xin tòng giáo, Chúa càng hiền-hậu, càng nhân-thứ biết bao ! Chúa sẽ giơ tay rước kẻ tìm Người, sẽ ẵm họ vào lòng, sẽ yêu-dấu thiết-tha, sẽ mưa ơn thánh ngập đầu những kẻ ấy. Ôi ! tấm lòng này đáng mến thay ! Quả là một bể bát-ngát đầy từ-thiện ! Thương hỡi ! Trong nước Nam ta, phần đại-đa-số còn chưa biết Chúa, chưa biết Đấng Cứu-

chuộc mình, chưa biết Cha hiền-từ quá sức.

Tính hiền là nhân-đức cần riêng cho các chức-vị, không kỳ chức-vị công tư : phàm ai quản-đốc việc gì, đều cần nhân-đức ấy. Người gia-trưởng, vị giáo-sư, hàng giảng đạo, các thứ tông-đồ, các viên hội-trưởng, càng phải có đức thuần-hoà : cử-chỉ hiền-lành, bảo-ban êm-ái, mới phục được nhân-tâm, phục được nhân-tâm thì công-cuộc mình chủ động mới bền, mới kết quả.

Như vậy, gương Đức Chúa Giê-su hiền-lành có ích mọi bề : theo gương Chúa để lại, cá-nhân thì an-lạc trong tâm-trí, gia-đình thì êm-ấm thuận-hoà, công-cuộc Hội-Thánh và xã-hội thì xuôi xắn thịnh đạt.

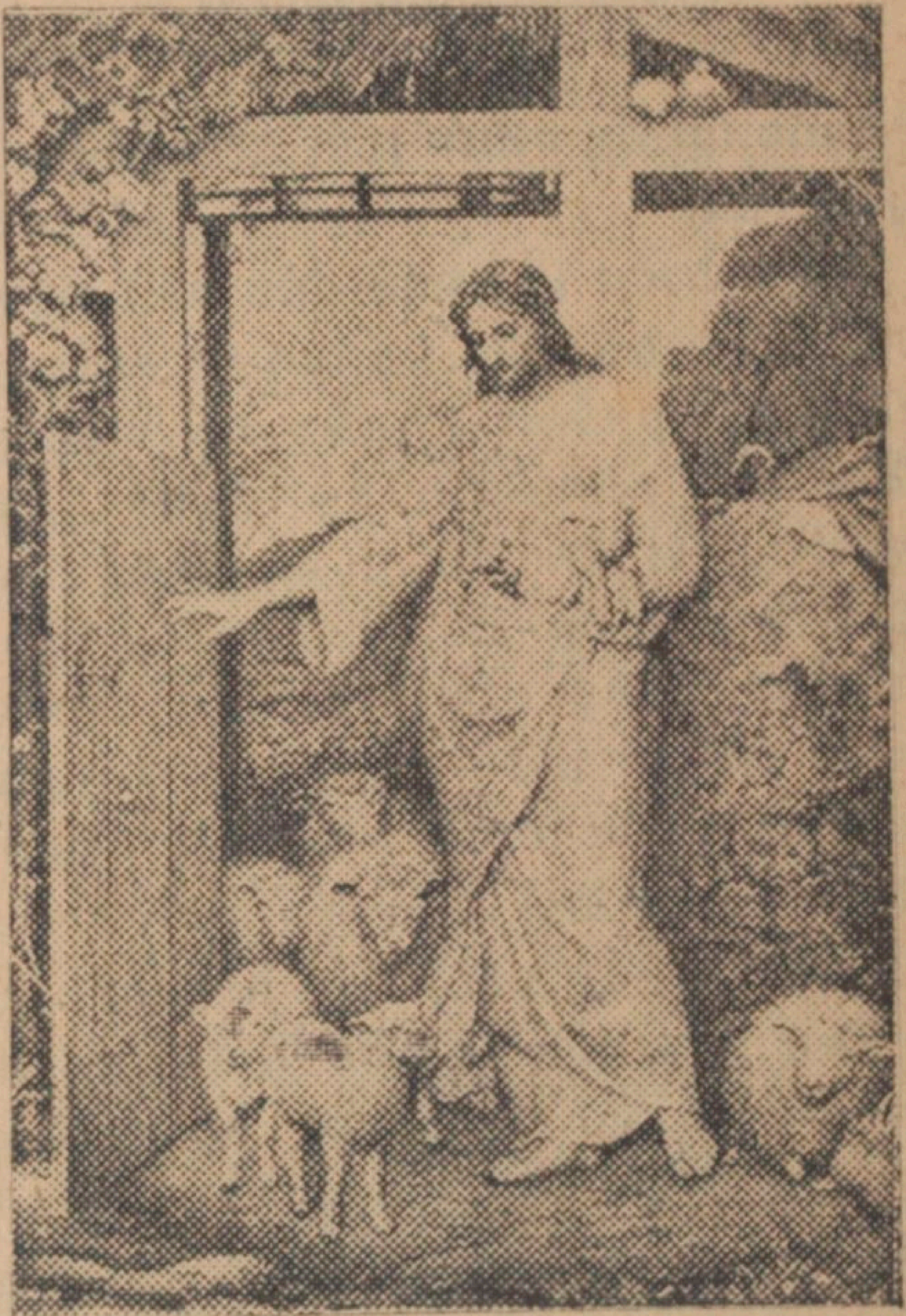

«Ta tự bỏ mạng vì con chiên Ta, không ai cất mạng Ta đi được, Ta tự bỏ lấy vì yêu chiên.»

V

TÌNH-NGHĨA CỦA CHÚA GIÊ-SU

Đối với ta thay thảy, Chúa Giê-su ôm đủ mọi mối tình : tình bầu bạn, tình anh em, tình cha, tình mẹ.

1o — Tình bầu bạn

Dẫu Người là Chúa Tể, ta là bọn nô tỳ; dẫu Người là Đấng Hoá-công, ta là vật tay Người tác tạo : Người cũng xử với ta như là bạn hữu.

Nhưng tình bè bạn phải có đôi bên, nghĩa tri-âm cần hai vế : cả đôi bên có muốn thân tình, tình mới thật thân. Bên Chúa, Chúa quảng đại vô cùng, sẵn lòng thân mật với bất kỳ ai ; bên ta, ta có

tận tình, có hết lòng tin cẩn, có tận tụy trung thành, thì tình nghĩa mới bền chặt khẳn-khít.

Đọc sách Phúc-âm, ta thấy có ít nhiều người thật hiểu tâm tình Chúa, nên đã tận trung với Chúa. Dẫu họ vào phái cùng-đinh, quê-kệch, dốt-nát, gia đạo chẳng có gì, thì Chúa cũng xử ra tình đằm-thắm với họ. Như Chúa nhỏ to với họ một câu — một câu mà chỗ thân xoàng phải ngượng miệng, một câu mà chỗ thật mật-thiết mới buông lời được — câu rằng : « Thày không gọi các ngươi là tôi-tớ nữa, mà vẫn nói là *bạn tri-âm*. Các ngươi hãy cứ *bền lòng mến-yêu Thày* ». Trong chốn bạn bè mấy ai là dám ngỏ lời đơn sơ thật thà đến thế ? — Chúa lại rằng : Đức Chúa Cha yêu

Thày làm sao, Thày yêu các ngươi cũng y như vậy ». Lời chí thiết chừng nào! Rõ như người bạn « cốt-thiết », không nỡ giấu nhau điều gì, không còn một truyện gì là truyện kín, mọi điều to nhỏ đều đem ngỏ với bạn. — Mà thật, có câu Người đã phán : « Bao nhiêu điều mà Cha Thày tỏ cho Thày, Thày đã tỏ cho bay hết ».

Còn câu nữa : « Ai mến Thày, Cha Thày cũng sẽ yêu lại, Cha Con Thày sẽ đến lập cư trong lòng người ấy.» Nào chẳng phải tình bầu bạn chí thân là gì đấy ? Tình-nghĩa quá keo sơn : không những muốn kè-kè bên bạn, còn vào mãi tận trong lòng !

Quả nghiệm như lời sách Gương Phúc dạy : « Chúa xử tình cách ngạc

nhiên quá sức *(Familiaritas stupenda nimis)*.

2° — *Tình anh em.*

Kinh Thánh dạy rằng: Người chẳng thẹn gọi ta là *anh em* ». Quả thế, dù khi đã sống lại vinh quang, đã toan bỏ đất về trời, Chúa gọi môn đồ là anh em : « Hãy về mau báo tin cho các *anh em Thày* ».

Chúa là Con một Chúa Tể Chí-Tôn, mà cũng muốn cho ta được làm con Chúa Chí-Tôn, thì không những bảo gọi Thiên-Chúa là Cha, không những đặt kinh « Lạy Cha » cho ta đọc đi đọc lại hằng ngày, Người còn phong ta lên bậc nghĩa-tử Thiên Chúa nữa, cho ta cùng với Người mà ăn cơ nghiệp Đức Chúa Trời, y như bọn

anh em một nhà chung nhau hưởng nghiệp cha mẹ vậy.

Ấy nhờ lòng quảng đại Chúa Giê-su, ta vừa được chức làm hoàng tử Vua trời đất, vừa được phúc làm em Đấng trọng vô cùng, vừa trông được gia tài cực lớn lao, là cõi phúc vô cùng trên thiên-quốc.

Ôi ! tấm lòng độ lượng, tấm lòng cực dễ dàng !

3º — *Tình Cha.*

Chúa Giê-su đã phán một lời êm-ái quá chừng, một lời ta phải ghi lòng tạc dạ. Người nói với môn đồ rằng : « Hỡi đoàn con mọn Cha » *(Filioli mei)*. Nói với môn-đồ, tức cũng là nói với ta. Vậy thì cả bọn thường hay tệ-bạc với Chúa, Chúa cũng bảo là đàn con mọn của Chúa.

Xem cách Chúa cư xử với Tông-đồ, ta cũng thấy Chúa tận tình Cha con : đi đâu, ở đâu cũng có Thày trò ; khi vui lúc tẻ, đều muốn có môn-đệ ở kề bên. Chúa lại than thở rõ ràng với Đức Chúa Cha rằng : « Con muốn hễ Con ở đâu thì các chúng cũng ở đấy ». Quả tình cha khăng khít : không chịu nổi phân ly cách biệt !

Thánh *Do-an* đã ngoại hai mươi tuổi, mà Chúa xử với Ngài như xử với con thơ : trong bữa tối sau cùng, tâm hồn Chúa chứa chan phiền muộn, thổn thức vô hồi, Chúa đã cho ông ấy dựa đầu vào ngực Chúa.

Tình cha con đã quá nồng nàn, thì mấy cũng không nguôi được, mấy cũng không đành để đứt mất.

Kìa, lão *Du-đa* bội phản, đã bán mạng Thày cho quân nghịch, đang toan kế nộp Thày cho chúng, mà Thày cứ giữ một tình Cha con, yêu đến nỗi quỳ mà rửa chân cho hắn, yêu đến nỗi để hắn hôn, cùng gọi hắn là người bạn-nghĩa.

Đối với cả loài người, đối với mỗi người trong ta, Chúa yêu cho đến nỗi hoài thân thí mạng mình, như đã nhắc lại ở trên (Đoạn I). Chúa rằng: « Ta bỏ mạng vì con chiên Ta, không ai cất mạng Ta đi được, Ta tự bỏ lấy vì yêu chiên. » Cách mấy ngày, Chúa phó mình cho kẻ dữ gia-hình, làm xỉ-nhục, xâu-xé tan tành. Ấy chẳng phải là Cha yêu con, lăn lưng chịu khổ mà dựng nghiệp cho con, rồi lại đem thân chịu giầy vò, để cứu mạng cho con, chẳng phải thế là gì đấy?

4° — Tình Mẹ.

Chúa yêu người đời như cha, tưởng thế đã là yêu đến hết mực. Ngờ đâu ! Người còn biết cách yêu hơn nữa : lòng Người mang cả đến tình bà mẹ, mà còn hơn mẹ nữa kia, như có lời Kinh Thánh chỉ về Người : « Giá mẹ quên được con mình đã cưu mang, thì Ta cũng chẳng quên bay được ».

Lần kia, Chúa buồn bực vì phái quyền-quí ngáng trở dân, chẳng để cho theo Chúa dẫn đàng lành, thì Chúa hậm hực nấc-nở, than vãn trước mặt dân câu thống-thiết này : « Giêrusalem hỡi hỡi, biết bao nhiêu lần Ta đã muốn tụ họp con mày, cũng như gà mẹ thu con dưới cánh, mà mày không chịu ! » Chúa ví mình như gà mẹ ủ gà con dưới cánh !

Lúc toan về trời, là khi sắp phải lìa con cái, Chúa lập ra phép Thánh-Thể, ấy là tìm kế ở lại cùng ta, và lấy máu thịt mình mà nuôi ta cách nhiệm. Yêu như thế, nào chẳng gấp trăm tình mẹ đấy hay sao? *Sắp lên thiên-quốc*, ấy là như mẹ đi ngồi mâm cao cỗ đầy; mà *cứ muốn hằng ở với ta luôn*, ấy là bà mẹ đi ngồi đám cỗ mà lòng cứ mảng về con mọn ở nhà, chẳng yên lòng mà ăn uống được : đó cũng là bà mẹ lúc trẩy phương xa, bà vắt hết sữa để lại nuôi con ở nhà, mà lại chích máu và ướp thịt mình theo phương pháp mầu-nhiệm hết sức, giao lại ở nhà cho con có của mẹ nuôi mình, hầu cho thoả cái tình mẹ quá yêu con.

Miệng nào mà nói được cho cùng, bút nào mà tả được cho đúng Chúa

yêu ta dường nào ? Duy một Chúa tận-tình cùng ta, duy một Chúa là đủ mọi mối tình, duy một Chúa yêu mà chẳng hơi cầu lợi, duy một Chúa yêu đủ mọi hạng người, duy một Chúa yêu vô hạn. Ta hãy nhớ các điều về đoạn thứ I : mẹ nào thì được với Chúa Giê-su ? mẹ nào theo kịp nửa phần ?

Ai lại chẳng mến Đấng yêu mình dường ấy ?

Nhưng không biết thì mến làm sao được ? Nguyên trong số bạn đồng-bào Nam-việt chúng ta, mười chín phần thì còn những mười tám phần chưa biết Chúa, thành ra chẳng biết *Bạn* mình, *Anh* mình, *Cha* mình ; chỉ nhắm mắt mà vơ-víu những vật hay chết, những vị chẳng yêu gì mình, mà giá có yêu

cũng không làm ích được cho mình. Lại trong dân biết Chúa, cũng chán chán người chỉ biết lơ-mơ, trăm phần chưa chắc được một, cho nên lòng mến ví như ngọn đèn tờ-mờ sắp tắt. Ai là người đạo-đức thành-tâm, hãy cố công mưu liệu việc tông-đồ, thế nào xoay cho tình-cảnh đổi thay đi : thế mới thật là mến Chúa.

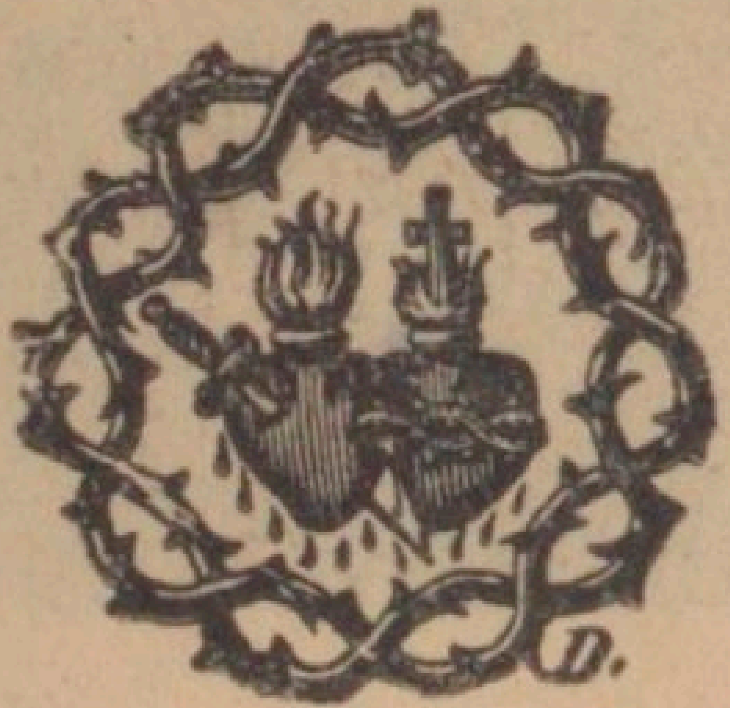

«Cha chẳng bỏ chúng con mồ-côi mồ-cút, Cha còn ở lại với chúng con...»

VI

SẢN-NGHIỆP CHA SẮM CHO CON

Đến giờ Cha con sắp biệt-ly, là khi Chúa toan đi chịu chết vì nhân loại, khi toan tạm lìa mặt ta mà về thiên-quốc, Chúa phán một câu yên-ủi ta rằng : « Cha chẳng bỏ chúng con mồ coi mồ cút, Cha còn *ở lại với chúng con* . . . Cha *đi dọn chỗ cho chúng con*, Cha đi rồi Cha trở lại mà rước chúng con ». Ôi ! lời tha-thiết ngọt-ngào !

Chúa đi mà dọn chỗ, ấy là đi chịu nạn, đi chịu nhục vì ta, để đền tội cho ta khỏi xuống đáy hoả-ngục, mua lấy nước thiên-đàng cho ta,

cũng là đi sắm cơ-nghiệp lớn-lao đồ-sộ cho ta.— Chúa đi mà dọn chỗ, ấy là đi trước mà mở lối vào thiên-quốc, ấy là đi chinh-phục lấy thiên-cung, để đợi ta lên ở.

Chúa ở lại cùng ta, ấy là Người ngự cách thiêng-liêng trong Giáo-Hội, ấy là Người để phép thần Người trong các phép Bí-tích, cho được dưỡng-nuôi, phù-hộ, coi-sóc, yên-ủi chúng ta, nhất là để phát công-nghiệp của Người cho ta.

Các phép Bi-tích, vừa là tang-tích tấm lòng Cha yêu-dấu, tuy là tang-tích nhiệm-mầu bí-mật ; vừa là máng thiêng-liêng chuyển công-nghiệp Chúa phát cho ta. Chúa là người cha yêu con cách lạ-lùng, lo-lắng đủ mọi bề cho con : lúc gần lìa con đã để ghi tích cho con dễ nhớ lòng Cha yêu-dấu, cùng sắm-

sửa mọi sự cần cho con, để cho con được sống, được khoẻ, được đủ phương mà về quê thật.

1.— *Phép Thánh-tẩy* sinh ta lại về phần thiêng-liêng, thì ta mới sống cách siêu-nhiên được, mới thành nên con Đức Chúa Trời, mới đáng hưởng phúc trường-sinh. Ta đang chết giụi, đang nằm vật-vã xõng-xoài, nhờ lòng Đức Chúa Giê-su lượng tình đoái đến, ta mới được sự sống trong linh-hồn, lại được sống cách cao-siêu cực lạ: là được sống trong Đức Chúa Trời, được chiết vào mình Đức Chúa Giê-su, mà được chức làm nghĩa-tử Vua thống-trị trên-trời dưới đất, được quyền đòi lên tận chốn thiên cung, được thông-công mọi phúc lành trong Hội-Thánh, được làm em Đức Chúa Giê-su, được nên đền

thờ nhiệm Đức Chúa Thánh-Thần, được làm phần thân Chúa Cứu-thế! Lại còn phúc nữa ; các việc minh làm, đều có sức trên Trời hộ cho cách đặc-biệt, chinh trong minh lại sẵn sức thiêng Chúa phú vào cho tự trước, thành ra mọi việc đều có giá trị khôn lường, vì là việc có giá đủ mà mua phúc vạn-đại, phúc trọng vô-cùng, qui-hồ làm việc phải lẽ và làm bởi ý siêu-nhiên, nhất là làm vì mến Chúa.

2.— *Phép Thêm-sức* ban thêm sức mạnh cho ta được nên như người đứng tuổi phần hồn, được vào hàng tráng-kiện thiêng-liêng, được thành dũng-sĩ trong Giáo-Hội, để ta đang nổi các nhiệm-vụ người giáo-hữu hoàn-toàn, để ta can-tràng giữa đám chiến nguy nan: đủ khôn, đủ tài, đủ sức mà cự bọn thù rất quái, rất

tinh, rất mạnh, tức là địch với quỉ-thần, thế-gian, tình-dục. Thắng trận, ta lập được công to nghiệp lớn, đời sau sẽ được phần thưởng bội-hậu trên thiên-đàng.

Thực thế, ngày chịu phép thánh đây, chính là ngày long-trọng rước Chúa Thánh-Thần, ngày Chúa xuống bảy hồng-ân cách tràn-trụa vào lòng ta, như ngày các thánh Tông-đồ rước Thánh-Thần xưa vậy. Nhờ đấy, quí-hồ ta trọng-dụng ơn Chúa cho trung-thành, thì sẽ hoá người khôn-ngoan, mạnh-mẽ, được tài đức kiêm toàn.

Phép trọng, phép thánh, phép đáng cho ta quí mến dường nào ! Mong cho giáo-dân am hiểu, hầu để dọn mình chịu phép này cho hết sức, cho rất tận-tình. Cuộc đời là cuộc chiến-đấu, trên mặt trận rất cheo

leo ; nhưng Chúa sẵn lòng ban sức lực, dư cho được lướt-thắng. Ta có chịu ơn Người cho phải thể, đời ta sẽ nhẹ nhàng, cuộc sinh - tồn sẽ chứa - chan công - phúc, thân ta sẽ thành bức gương đạo - đức sáng trưng, kiếp muôn đời ta sẽ rực-rỡ hiển-vinh khôn xiết.

3. — *Phép Thánh - Thể.* — Được sống, được sức rồi lại cần cơm ăn nước uống nữa, thì sự sống mới còn, sức-lực mới khỏi hao đi. Cha hiền đã đón cho con mọi nỗi, không nỡ để cho con phải thiếu sự gì. Bởi vậy, Người đã lập ra phép Thánh-Thể, vừa để dưỡng-nuôi ta, vừa để liệu cho ta nhiều cái khác, như sẽ giải trong đoạn tiếp liền sau đây.

Ấy là những sự Cha phòng-bị cho

con trong các cảnh thường. Song Cha chẳng sót những hoàn-cảnh bất-thường, là những lúc ta đau yếu, những khúc ta gặp phải bước gian-nguy, cho nên đã lập thêm hai phép để làm linh-dược.

4. — *Phép Giải-tội.* — Ôi ! Lòng Cha thương-xót rộng-rãi, khi lối phép Giải-tội cho ta ! Này là Bí-tích từ-bi vô-hạn ! Này là phép-lạ ghi để tấm lòng Cha thiết-tha con vô phúc ! Này linh-dược cứu-thế hằng để sẵn bên ta ! Này nhà-thương mở rộng luôn cho mọi người vào ! Này thuốc vạn-bệnh Cha ta bào-chế ! Thuốc Cha ta gối sẵn ở đầu giường ta !

Linh-hồn hoặc ốm, hoặc chết khi phạm tội : nghĩa là khi chủ ý làm càn, khi cố-tình bạc bẽo, khi đang tâm phản-bội Cha thì mới thật là

lâm-bệnh, mới có thể lăn ra chết. Chết thì thôi, hết mọi sự : hết phúc làm con Cha Cả, hết trông về nước hiển-vinh thiên-đàng, hết hưởng kho-tàng Hội-Thánh, hết cả các công-lao đức-nghiệp mình đã lập nên, hết giá-trị, hết vinh-ba, hết phúc-lộc ; lại phải cái số làm tôi tá quỉ ma, phải xấu xa ghê tởm, phải thành nên như một thây ma, chẳng lập được công gì đáng thưởng trên thiên-quốc, chỉ còn trông đâm xuống vực lửa đời đời ! Chao ôi ! khốn nạn ! tại mình mà khổ, tại khinh Cha mà phải sa-cơ, tại hỗn láo mà phải ra cùng cực.

Như thế, còn gì đáng Chúa thương ? Khốn thân là đáng tội ! Vậy mà Cha lại cả thương... Thương quá sức !

Lập phép Giải-tội, thật là như

thể Chúa rao rằng : « Ai đã phạm đến Ta bao nhiêu thì phạm, ai đã làm phiền dạ Ta mấy thì làm, Ta vẫn cứ sẵn lòng nhận nó làm con, sẵn lòng lại ban cho hết các ơn đã mất. Ta hằng chờ đợi sẵn mà ôm nó vào lòng, mà hôn mặt nó, mà mơn-trớn nó, mà nâng niu, mà chữa tật, mà cho sống lại : *qui hồ* nó trở về cùng Ta, nghĩa là ăn năn hối-hận quyết từ đây sẽ tử-tế, và đi thú tội trong toà Giải-tội ».

Phản, ngụy, vong ân, bạc ngãi ; mà Chúa chỉ đòi duy có thế ; phàn nàn, quyết chí chừa-cải : được bấy nhiêu liền tha buột, liền lại cứ cha con như cũ, lại xuống đủ mọi ơn. Lạ quá ! Ai đo được lòng từ-thiện Chúa thì đo xem !

5. — *Phép Xức-dầu.* — Bấy nhiêu ơn Chúa làm cho ta suốt đời ta, ấy

là chưa kể sự Người hằng ở cách nhiệm trong linh-hồn ta, ngự đấy như Cha hiền ở với con yêu dấu, ngự đấy mà gìn giữ bảo ban, mà yên ủi đỡ vực chẳng kỳ trong cảnh ngộ nào, chẳng kỳ trong lúc ta làm việc gì chính đáng, bất luận khi lâm phải hoạn nạn hay là gặp bước éo le : Chúa như luôn chân luôn tay mà hộ vệ đỡ đần. Ơn trời bể ! Lòng yêu vô tận !

Bấy nhiêu ơn dư thừa chan chứa: thương đến thế tưởng đã là cùng, ban thế tưởng đã là rất mực, không thêm được nữa. Ai ngờ ! lòng Cha chưa thoả được : Cha còn lo riêng cái bước sau cùng của chúng tôi, cái bước quan-trọng và hiểm-nguy hơn cả, quan trọng hiểm nguy nói được là vô cùng : phúc hoạ đời đời của ta hệ tại bước ấy.

Gần phải bước sang đời vạn-cổ, độ đường cheo-leo quá mà ta lại chẳng còn sức-lực gì: *xác* nằm bằn-bặt, chân tay rời-rụng, mình bại-liệt và đau-đớn, xác không còn một chỗ nào lành; *hồn* thì lo-lắng sợ-hãi; trí-khôn ta rối-rít như tơ vò, lòng ta chán-ngán mọi sự, chí cũng tê-mê yếu-ớt. Chính lúc ta phải rũ-liệt đây, ma-quỉ lại thêm hăng hái, quyết đánh thù-tử phen này, vì ăn thua nhất ở trận sau cùng đây! Thời-khắc đáng ghê chừng nào!

Nhưng Cha đã phòng-bị sẵn cho con. Cha đã để-dành dầu nhiệm: phép Xức-dầu. Dầu thánh đó là dầu tay Cha dọn sẵn để hòng khi con phải cần dùng. Dầu thánh đó linh-nghiệm quá tiên-đan thần-dược: có sức chữa lành mọi vết thương,

là xoá sạch tiền khiên còn sót lại ; làm cho êm-dịu linh-hồn, là yên-ủi trong cơn bối-rối băn-khoăn ; bôi « da thịt » thiêng-liêng khiến cho ra cứng, đạn bắn không thâu vào được ; dầu này cháy lửa bởi trời, soi trí sáng-sủa, thiêu lòng mến Chúa, thúc chí vững-vàng, khiến cho linh-hồn mạnh-mẽ khôn-ngoan mà thắng trận, làm cho xác đỡ nặng-nề ; (bao giờ sự sống có lợi phần thiêng-liêng, thì dầu thánh cũng chữa hay giảm bệnh phần xác nữa).

Thật là như cha đến tận đầu giường con mà canh-giữ, mà nâng-niu, mà dấu-dỗ, mà đón rước con về cõi phúc vô cùng, để cha con ở với nhau đời đời kiếp kiếp. Ôi ! lòng Chúa chúng tôi !

Bấy nhiêu ơn trước, cốt nhất là lo cho từng người. Chúa cũng không quên xã-hội, nên đã lập thêm hai phép :

6. — *Phép Truyền-chức.* — Chúa lập ra phép thánh này, là cốt để cho trong Giáo-Hội — tức là trong đế-quốc siêu-nhiên, — có quan-quyền quản-trị phần hồn. Nhưng các vị cầm quyền đây, Chúa muốn cho các ngài cùng một tâm-tình như Chúa : tuy chức-vị là vua, là quan, là thày, mà Chúa dạy phải xử như cha, phải thành nên vị Cứu-thế, mà lại phải làm như tôi-tá vậy.

Quả thế, đối với hàng phẩm-tước đây, Chúa răn rằng phải lấy tận tình yêu thương mà dạy-dỗ, coi sóc, đỡ-đần con chiên, có cần thì phải thí mạng vì con chiên nữa.

Giá ta không được hàng phẩm

chức đó, sẽ lấy ai nuôi-nấng phần hồn? ai săn-sóc bảo-ban? ai khuyến-khích dạy-dỗ ? ai đưa đường trỏ lối ? ai làm phép thánh cho ? ai tế-lễ hằng ngày để kéo ơn Trên xuống cho bổn-đạo ? ai thay mặt Chúa mà ở với ta luôn, để trông-nom, nhủ bảo, đỡ-đần, yên-ủi, chữa tật linh-hồn, cứu mạng thiêng-liêng, bịt cửa hoả-ngục, mở cửa thiên-đàng ?

Cha không ở với con bề ngoài được, thì dù có ở lại cách ẩn-mật, Cha còn chưa thoả, Cha muốn có người đại-diện mà ở với con ! Muôn tạ tấm lòng Cha chí-ái !

7.— *Phép Hôn-phối.* — Chúa lại còn lo đến cả dòng giống của ta, lưu tâm đến cả hạnh-phúc nhà ta !

Lo đến gia-đình, tức cũng là lo cho xã-hội : gia-đình có tốt, xã-hội

mới lành ; gia-đình có vững, xã-hội mới bền.

Gánh gia-đình nặng trĩu : đã cùng nhau kết tóc xe tơ thì phải ở cùng nhau suốt một đời, phải trọn nghĩa cùng nhau luôn mãi ; cho nên phải nhịn-nhường, phải giúp-đáp, phải thương-yêu, phải nể-vị nhau ; nói tắt là cùng nhau sẻ muộn chia vui, chung vai thích cánh mấy chục năm trường ; lại phải đồng-tâm hiệp-lực mà đào luyện con cái, đào luyện thế nào cho con thành người giáo-hữu vẹn toàn. Gánh nặng ghê vai ! Ai dám tự-phụ mình đương nổi ? Gánh dở-dang nửa chừng nửa đoạn, thì trách-nhiệm ai mang ? Khốn thân mình, khổ con-cái, nguy xã-hội, thiệt Hội-Thánh ! Chẳng phải trò chơi đâu !

Phải có sức Bề-trên ủng-hộ, phải có cực nhiều, bổn-phận mới vuông tròn chu-đáo được.

Vậy phép thánh đây, chính là phương Chúa muốn dùng mà trợ lực cho ta đấy. Sự kết-hôn được tâng lên hàng phép Thánh, cốt để làm máng chuyền ơn Trên xuống vợ chồng ; ai biết trọng ơn Cha cả, dọn mình mà lĩnh được cho hết các ơn thiêng, thì sẽ đủ sức chu-toàn phận-sự : nhà ấy cả đời sẽ có phúc.

Trong kho-tàng Chúa lối lại cho ta, hiện còn muôn ơn khác, ơn được ở đời này, ơn sẽ được đời sau. Cặp nhỏ này thuật sao cho hết được ?

VII

BÍ-TÍCH YÊU-ĐƯƠNG.

Phép Thánh-Thể ! Bí-tích yêu-đương ! Phép làm tang-tích nhiệm lòng Chúa yêu loài người !

Bao nhiêu việc đã nói trước, toàn là những việc mến thương : bao nhiêu phép-thánh trên này, đều là những phép chứng tỏ lòng yêu-dấu, mà là mến-thương yêu-dấu quá chừng.

Thì nay biết lấy lời gì để tả tấm lòng yêu trong phép Thánh-Thể ? Vì rằng, sự Chúa yêu trong phép thánh này rất lạ-lùng, trổi-vượt làm sao, mà Hội-Thánh tặng cho là phép Bí-

tích yêu-đương; chẳng khác gì như Hội-Thánh bảo: sánh với phép này, các phép kia chẳng thấm vào đâu; sánh với phép này, các phép kia không còn đáng kể là bia-tích lòng Cha yêu-dấu loài người nữa!

Bí-tích yêu-đương! Bí-tích một tình yêu vô hạn!

Thật thế. Tự bầm thai cho đến tắt nghỉ trên cây Thánh-giá, bao nhiêu tiếng trống ngực của Chúa ta, là bấy nhiêu tiếng yêu con cái; bao nhiêu ý-tưởng, bao nhiêu cảm tình, bao nhiêu tiếng nói, bao nhiêu việc làm, đều bởi mến-yêu ta hết. Thế cũng chưa đành. — Yêu đến nỗi vui khi thấy ta vui, sướng khi ta được sướng, đau lúc thấy ta đau; hơn nữa, Chúa mừng, Chúa sướng, mỗi khi gặp cái gì đau khổ mà chịu cho ta: tại thế, khi Người còn ở

dưới trần này, thấy Người như yêu khổ nhục, hám khổ nhục, mê khổ nhục, tìm đón khổ nhục. Yêu mà chẳng từ-nan quản khó, yêu mà nhục-nhã đau-đớn cũng chẳng từ, yêu đến nỗi lăn lưng chịu chém chịu đâm, đến nỗi mừng khi phải tan xương nát thịt : Thế mà chưa kể được là yêu ! Phép Thánh-Thể mới là yêu đến tận-tình ! Thế thì, trong phép ấy, Chúa yêu ta đến mực nào ? Ai đáp được câu hỏi ấy ? ? ?

Phần ta, ta chỉ sững-sờ bỡ-ngỡ kêu được một tiếng : « Chúa yêu tôi quá bội, yêu chẳng có chừng có hạn gì, chừng hạn mến yêu nơi Chúa là yêu mến quá chừng vô hạn : Chúa vô cùng yêu cho đến tận cùng ».

Ta chẳng nói ngoa. Bởi vì yêu gì mà yêu đến nỗi cho miếng bánh

ngụm rượu thành ra thịt máu mình — ra thịt máu Chúa-Tể càn-khôn — lại trao quyền làm sự lạ ấy cho hàng linh-mục, chẳng kỳ linh-mục giỏi hay không, bất luận là người ở địa phương nào ! Bao nhiêu vạn linh-mục, chẳng cứ là người sao sao, hễ đọc một lời, bánh rượu phàm-trần hoá ngay ra Mình và Máu Chúa : hồn xác Chúa bèn thay cho chất bánh rượu, mà cứ để những cái tùy-phụ của bánh rượu còn y-nguyên. Xưa mặc lấy tính, lấy hình người dương thế cũng chưa ưng-ý, còn yêu đến nỗi mặc hình bánh rượu !

Mà lập phép Thánh-Thể làm gì ? Muốn gì mà Chúa náu-ẩn trong hình bánh rượu ?

Thưa : Chủ-đích có ba, song mỗi đích chính gồm nhiều mục-đích tùy:

1) Người lập Bí-tích yêu-đương, *để dâng mình tế-lễ hằng ngày*, mỗi ngày không biết mấy vạn lần (vì nay nguyên một nước Pháp đã ngoài ba vạn linh-mục). Người tế-lễ mình, trước là để thay ta mà thờ-phượng đội-ơn Thiên-Chúa, sau là để đền tội và cầu phúc cho ta : Người làm lại việc Người tự hy-sinh trên Thánh-giá xưa, tuy không phải để lập thêm công nữa, nhưng phân-phát công nghiệp đã sắm xưa. Tuy là le hy-sinh mầu-nhiệm, nhưng là lễ hy-sinh thật.

Nào không phải Chúa yêu ta quá, chỉ thèm-thuồng việc hy-sinh, chỉ khát-khao liều mạng cho ta mãi dấy hay sao ? Thương gì, yêu gì, mà muốn chết đi chết lại mãi ? Ham cho đến nỗi, nay không chết thật được, cũng trá hình người chết

để tế lễ mình thay ta; trá hình bánh rượu, nên như vật chết không động cựa được, để dâng lên trước ngai Thiên-Chúa mà cầu hạnh-phúc cho ta! Rõ thật là như Người luôn tay đổ máu trên mình ta, mà che-đậy tội lỗi cho ta, nguyện cho ta khỏi bị phạt, đổ phúc-đức ngập đầu cho. Dẫu có muôn vàn kẻ cứ hất tay Người, chẳng chịu ghé mình mà hứng lấy, ấy là những kẻ không thèm chầu lễ, thế mặc lòng Người cứ thủy chung như nhất.

2) Người lập phép Thánh-Thể cho *được dưỡng nuôi linh hồn bổn đạo.* Chúa yêu cho đến nỗi tặng mình làm quà, lối để mình cho chúng tôi ăn, hầu nên một tâm-phúc thể nhục cùng con cái, tựa như cơm ăn nước uống thành thịt máu

người ta vậy ! Ta nói : « Tôi ăn rau, tôi uống nước » thì ta cũng được nói : « Tôi ăn Đức Chúa Giêsu, tôi uống Đức Chúa Giêsu ». Cơm nước lạ đời ! cơm Giêsu ! nước Giêsu ! Thịt máu Thiên-Chúa giáng-sinh là đồ ăn uống ! Chúa Giêsu, Chúa Chí-Tôn là đồ ăn uống của người phàm ! Lạy Chúa sao mà yêu cho đến thế này ?

Nghĩ mà coi, Chúa như người bạn cực kỳ thân-yêu, cứ muốn ngồi kề bên kẻ mình yêu-dấu, hằng giây hằng phút những ôm ghì bạn lại với mình, giây phút những dựa đầu vào lòng bạn. Chúa làm sự mà không bạn-hữu nào theo kịp, là vào tận thẳm cung linh-hồn, thấu mãi tận lòng tri xương thịt kẻ Chúa yêu, hoà lẫn huyết-nhục Người với kẻ

Người yêu, thành một thân-thể cùng kẻ ấy. Khi Chúa sắp lìa ta mà về nước thiên-đàng, thì của Chúa lối lại để ghi lòng Chúa yêu ta là của thế đấy ! Vật kỷ-niệm lạ lùng ! May mà Chúa toàn năng, toàn-ái, toàn-minh, không có thì làm gì ta lại được phúc rất trọng ấy ?

Cho ta bạo-dạn dễ-dàng ăn thịt Chúa, thì Chúa chẳng lấy hình người ta, e rằng ta gớm với sợ : Chúa chẳng nề trá hình một mụn bánh ! Cho ta được tự-do đến với Người, Người chẳng lấy điệu oai-nghi : Người chỉ đóng bộ một loài vô-tri-giác ! Chúa chiều ta đến đỗi nào ! Chúa dè-dặt lựa tính người đời hết cách !

3) Chúa lập ra phép Thánh này, *là cho được ở với ta luôn*, nghiệm

như lời Chúa phán khi toan về trời : « Ở đoàn con mọn của Cha, Cha không nỡ bỏ con cô độc. Cha còn ở với chúng con. Này Cha ở với chúng con hằng ngày mãi đến kỳ tận thế ».

Nhờ phép Thánh-Thể, thật vậy, ta hằng được Chúa làm hàng-xóm láng-diềng, làm người một dân một nước với ta. Nhờ phép Thánh-Thể, ta mới được Cha ngồi sẵn ở gần mà bảo-hộ, mà yên-ủi, ban mọi sự cho ta, chờ-đợi ta đến để cùng nhau xum họp! Ta có hiểu lòng Cha, có thèm nhờ đến, có thèm tình-nghĩa với Cha, thì lúc túng-cực, buồn rầu, cùng trong hết mọi cảnh-ngộ, hẳn Cha đối-đãi ta hiền-từ gấp mấy sự ta trông : sẽ giơ tay đón lấy ta, sẽ ôm ta vào lòng, rồi nâng niu, mơn-

trớn, yên ủi, đỡ-đần, ban quá các sự ta xin !

Nhưng, khốn nạn ! mấy ai là tận tình tin cậy ? mấy ai lon-xon chạy đến cùng Cha, mấy người hay to-nhỏ rỉ rón với Cha ! mấy người đem hết nỗi lòng bày-tỏ !

Chúa tiếc gì mà ta ngại ?

Ngẫm xem. Người có quản một sự gì đâu ? Chính khi toan lập Bí-tích yêu-dương này, Người đã biết thừa muôn nỗi đắng-cay hòng phải chịu : dẫu kẻ đồng loại ta, lúc ấy đang hằm hè, đang mưu-mánh để triệt Người đi cho khuất mắt ; dẫu Chúa biết sau sẽ có muôn người tàn-tệ : đâu là kẻ ngoại giáo chê cười, đâu là kẻ ghét đạo phạm đến, đâu là con cái bội-bạc : kẻ thì lãnh-đạm thờ-ơ, người thì không kính mến

đủ khi ở thánh-đường, có người làm nội-công phản-trắc, dù thế mặc lòng Cha cũng quyết lập ra phép Thánh-Thể ; từ khi đã lập, Người cứ một mạch khăng-khăng ở lại trong phép ấy. Trải ngót hai nghìn năm, biết bao nhiêu nỗi đắng-cay, biết bao điều nhục-nhã ! Mặc kệ ! Cha chẳng đổi lòng, Cha quyết ở lại với con, ở mọi ngày, ở đến tận thế, ở đến lúc không còn một ai trên mặt đất mới thôi! Ai muốn xử sao thì xử. Cha quyết ở lại ! *Chúa Giê-su yêu đến tận cùng !*

Tình nào sánh kịp tình đây ? Những cái « tận-tình » của người đời, nhiều khi vì một sợi tơ sợi tóc mà biến mất tăm, đem đọ với tình yêu của Chúa, hỏi có bằng giọt nước sánh cùng biển cả chăng ?

« Cha còn ở lại với chúng con. Này Cha ở lại hằng ngày mãi đến kỳ tận thế. »

VIII

LỜI CHA NHẮN-NHỦ

Lòng Cha rộng-rãi mênh-mang, ơn Chúa đổ vô vàn vô số, một pho sách lớn còn chưa tả hết được, phương chi cặp cỏn-con đây ? Cặp này đã lược-biên qua-quit mấy ơn lành, đã lược-tả vài-và nét của lòng Cha. Dám cậy trông rằng : xem hết cặp này, độc-giả cũng thấy hơi-hơi thấp-thoáng, cũng phỏng đoán phất phơ được về lòng Cha, mà nhận với Giáo-hội rằng : « *Chúa Giê-su yêu đến tận cùng* » : yêu đến nỗi người ngoài họ bảo là yêu như mất trí, người nhà cũng thấy là yêu như

mê-mẩn vậy, cả đến thiên-thần cũng chưa hồ dễ lượng được là yêu bằng nào.

Nay muốn nhắc đôi lời Chúa phán, lời mà ta phải coi là bài Cha nhắn-nhủ cả đoàn con, nghĩa là cho tất cả loài người, nhất thứ là cho cả mọi người giáo-dân, nhất nữa là cho các vị tông-đồ ; sau bài chung đó, sẽ thêm bài Chúa nhắn-nhủ riêng hàng linh-mục.

1° *Bài Cha nhắn-nhủ chung con cái* (thế kỷ XVII).

Chúa hiện ra với một bà Dòng-nữ đại thánh, qui danh Magarita Maria, người nước Pháp, mà năn-nỉ những lời thống thiết lạ lùng.

Cách hiện ra — Chúa cho bà thấy rõ Lái-tim nhân-lành Chúa, hình quả tim bà thấy đó thế này :

1) Phía trên *bốc lửa bừng-bừng* như một lò đang cháy rất mạnh. — *2)* Giữa vầng lửa có *hình cây Thánh-giá* — *3)* Giữa quả tim một *mạo gai* chà-chuộm, quấn-quít chung quanh — *4)* Mạn dưới thì có *vết thương* sâu hoắm và ngoác ra.

Ấy là hình ảnh sự Chúa yêu ta quá bội: yêu như một *lò lửa bốc* những ngọn bật-bồng luôn; song cứ bị khinh-hoài rẻ-rúng, cứ bị tàn tệ bạc-bẽo, như thể bị *chông gai* móc ruột gan ra vậy: dù thế cũng hằng yêu rất nồng-nàn; tội trọng người ta phạm, ấy là *mũi đòng* sắc đâm thủng tâm-can Chúa, mở một *vết thương* to-lớn thảm-hại; dù thế mặc lòng, Chúa còn yêu cho đến sẵn-sàng chịu chết thêm, chết nhuốc nha đau-khổ trên *cây Thánh-giá*,

giả như cần chết nữa cho ta được phúc đời-đời. — Bài học khéo thay! nhìn vào ảnh Lái-tim Cha, kẻ dốt người thông đều hiểu tấm lòng Cha nhân-ái!

Lời Cha năn-nỉ — Chúa phàn-nàn thảm thiết rằng: *Đây, con xem, lòng Cha yêu người đời đến thế này; mà đối lại, Cha phải chịu rặt những nỗi vong-ân bội-nghĩa quá — Nào chẳng được ai thương đến tấm thân Cha này hay sao?* »

Còn nhiều câu khác thảm-não, nhưng ta hãy nhớ lấy một câu tha-thiết ấy.

Chúa lại dặn-dò ta *rước lễ nhiều*, nhất là ngày thứ sáu đầu tháng, *để đền-bù các nỗi đau lòng phiền dạ Người phải chịu*; Người xin ta chịu khó hãm mình, hy-sinh tình-dục, để *chia buồn sẻ muộn với Người;*

Người ráo-riết răn ta *sùng-kính Thánh-Tâm.* Người hứa 12 ơn rất quí cho người sùng-kính, và cho các người cổ-động về đàng ấy nữa.

Chúa nài như thế cũng là vì yêu: muốn cho ta đầy phúc-đức.

Ấy đấy, Cha ao ước cho ta nhìn-nhận lòng Người, cho ta để trí về cách-thức Người yêu; Cha cũng muốn ta làm ít việc mà đền ơn trả nghĩa.

Ta nỡ lòng nào dám chối?

2· *Lòng Cha nhắn-nhủ riêng Linh-mục* (cuối thế-kỷ XIX).

Đây là tờ thấy lẫn trong giấy má Cha Nicolet, người nước Pháp song từ-trần tại Roma tháng 3 năm 1900.

Tờ ấy đề là: « *Tin nhắn của lòng Chúa Giêsu* ».

Tờ ấy thế này:

« Cha rét, Cha khát, Cha đói !... Con hãy bảo hàng Linh-mục yêu quí của Cha, bảo lấy lòng yêu-mến ủ Cha cho ấm, bảo dẫn các linh-hồn đến cho Cha ! A ! các linh hồn ! các linh-hồn !... Nào Cha chẳng đã chết vì yêu các linh-hồn đấy hay sao ?

« Kho tàng của lòng Cha đã mở toang ra hết !... Các dân càng lùi xa Cha, càng duồng-dẫy Cha, thì Hiền-mẫu Cha càng nỉ-non giục-giã, Người đòi Cha phải mở các kho-tàng của Lòng Cha ra : kho chứa tình yêu-dấu, từ-bi, chứa sức làm cho nên thánh.

« Sự tôn-sùng Thánh-Tâm Cha truyền ra cũng đã rộng, làm cho Cha bài lòng lắm, cùng dẫn được đông người về với Cha là Đấng cứu

các linh-hồn; nhưng mà các kho-tàng vô tận của Thánh-Tâm Cha, nào thiên-hạ đã hiểu được mấy tí! Mẹ hiền Cha thôi-thúc Cha, tình yêu của Cha bức-bách Cha, đòi Cha phải giục các linh-hồn vào lặn-lội trong biển mến-yêu thương-xót này.

« Ôi chao! tiếng Cha mời gọi này đây, con đem mà loan báo ra cùng cõi địa cầu; nhất là loan cho Linh-mục của Cha, người Cha yêu quá bội, người làm « thứ-ngã », « bán thân » của Cha! Ôi! chớ gì Linh-mục hiểu Cha nóng lòng nên một với họ!

« Hiếm thay những người men đến chỗ kết-hợp này, đến bước lòng Cha đã định ban cho họ khi còn ở dưới thế:

« Có khó gì đâu? chỉ cần duy

có một điều : là thu hết tài-năng tình-tứ lại, đem hướng cả về Cha ngự ở thẳm-cung lòng người ! Chà ! con phải la lớn cho hết các Linh-mục đều nghe : chẳng kỳ là các vị đang vất-vả vì Cha trên miền Bắc-cực lạnh ngắt, chẳng kỳ là các vị đang cháy cật ở xứ phương Nam, những vị anh-hùng đang theo bóng cờ Cha mà chiến-trận, những vị đêm ngày hao công tổn sức cho được giúp các linh-hồn, những vị đêm ngày phải gian-nan, khổ sở, chế nhạo vì danh Cha ; ừ, còn la lớn cho cả các vị này biết Cha nồng-nàn yêu dấu họ chừng nào ; và con hãy van lơn họ nghe tiếng nài-nẵng của Lòng Cha bằng-bằng lửa mến, là nài-nẵng họ xuống đáy linh-hồn mà kết-hợp với Đấng không hề bỏ họ, để thành nên như

một với Cha ! Lúc ấy họ được biết bao nhiêu phép lành Cha ban mà kể !

« Sự hợp-nhất mầu-nhiệm đó sẽ nên cội-rễ cho đời người họ hoá thánh-thiện, mà đơm hoa kết quả gấp mấy đời họ bấy nay.

«Có chán Linh-mục biết rành-rọt lý thuyết về sự Cha hợp-nhất với linh-hồn ; cũng có vị ao-ước ơn hợp-nhất đấy : nhưng nào được mấy ai là biết bằng sự thực-hành ! dù giữa đám Linh-mục nhiệt-thành và đạo-đức, là bạn thân-thiết của Cha, nào được mấy vị biết cho rằng : *Cha ở đó, ở tận thâm-cung linh-hồn họ*. Cha nong-nả khát-khao làm cho linh-hồn họ hoá *thành một* với Cha !

« Tại sao mà không biết thế ? Tại họ lảng-trí đấy thôi, họ chỉ sống

hời-hợt trên cái da cái vỏ linh-hồn. Á chà-chà ! Giá họ chịu dứt bỏ vật phù-vân trước mắt, cùng những tình-tứ vặt-vãnh phàm trần để một thân một mình xuống mãi tận đáy, vào mãi *thẳm cung linh hồn họ, chính là nơi Cha ở,* tất là họ sẽ chóng gặp được Cha : lúc ấy họ sẽ cùng với Cha mà sống một đời thân mật thiết-tha, một đời sáng-sủa và luyến-ái dường nào !

« Vô số những Linh-mục, thấy mình đi lối chính, thấy mình cũng khá biết canh-giữ bản-thân, thì đã mãn-nguyện rồi, không cần gì nữa !. Nhưng họ cứ vững tâm mà đến với Hiền-mẫu của Cha, họ biết Người cũng chính là Mẹ họ. Chà! Người yêu các Linh-mục của Cha chừng nào! Người nhiệt-thành sung-sướng mà

van-vỉ với Cha cho họ đến thế nào!

« Chính là Người, chính bà Hiền mẫu dịu-dàng Cha, lần này chính cũng là Người nài nẵng với Cha, xin Cha mở các kho-tàng của cõi Lòng Cha, xin Cha lại gửi lời mời gọi này cho tất cả các linh-hồn đạo đức, nhất thứ là cho các vị Linh mục tình nghĩa của Cha.

« Chính Người, bà Mẹ êm ái của Cha, là sự vui sướng của lòng Cha : thì lòng chúng con cũng hãy lấy Người làm sở khoái-lạc; hàng Linh mục chúng con phải biết rằng: Người là Mẹ sinh ra lòng mến Chúa, Người có bí-thuật mà đúc khối tình thân-thiết nhiệm mầu, chính là tình Cha mới giới-thiệu đây; Cha vì lòng lân-ái vô cùng mà giới-thiệu, vì là kế diệu đưa Linh-mục lên bậc thánh ».

BIBLIOTHÈQUE NATIONALE R.F. IMPRIMÉS

MỤC-LỤC

		Trang
	Cùng độc giả	7
I	— Tình yêu của Chúa Giêsu.	9
II	— Lòng từ-bi của Chúa Giêsu.	21
III	— Cách xử ngọt ngào của Chúa.	31
IV	— Tính hiền-lành của Chúa Giê-su.	39
V	— Tình-nghĩa của Chúa Giêsu.	45
VI	— Sản-nghiệp cha sắm cho con.	57
VII	— Bí-tích yêu-đương	73
VIII	— Lời Cha nhắn-nhủ. . . .	85

BIBLIOTHÈQUE NATIONALE
R.F.
IMPRIMÉS

SẮP XUẤT BẢN

PHÚC NGƯỜI CÔNG GIÁO

Của cha Lucas LÝ
Bề-trên chủng-viện Phúc-Nhạc

I.—Phúc được cả đời người :

1·) Phúc biết được mình.
2·) Phúc nhận được Cha.
3·) Phúc nhận được Đấng cứu mình.
4·) Phúc được làm con Đức Mẹ.
5·) Phúc được làm gia-nhân Hội thánh
6·) Phúc được vì có giáo-sĩ.
7·) Phúc được bởi các giới-răn.
8·) Phúc bởi ơn Thánh-sủng và các ơn tùy-tòng.

II. — Phúc được từng kỳ :

1·) Phúc được từ trước khi sinh.
2·) Phúc được từ lúc mới sinh.
3·) Phúc được đang tuổi bé-mọn.
4·) Phúc được khi đến tuổi khôn.
5·) Phúc được đang tuổi xuân-xanh.
6·) Phúc được trong các cảnh-ngộ.
7·) Phúc được khi ly-trần.
8·) Phúc được sau ngày tạ-thế.
9·) Phúc được hưởng đời đời.

In lần thứ hai

Giá : **O$10**